

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH ĐỒNG THÁP

Số: 381/LĐLD
V/v tổng kết công tác thi đua
và xét khen thưởng năm 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 22 tháng 10 năm 2020

Kính gửi:

- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở;
- Công đoàn cơ sở trực thuộc LĐLD Tỉnh và thuộc ngành Trung ương đóng trên địa bàn Tỉnh;
- Các Ban, Văn phòng, VP UBKT, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc LĐLD Tỉnh.

Căn cứ Quyết định số 113/QĐ-LĐLD ngày 16/6/2020 của Ban Thường vụ LĐLD Tỉnh về việc ban hành Quy chế khen thưởng của tổ chức Công đoàn tỉnh Đồng Tháp; Hướng dẫn số 12/HD-LĐLD ngày 04/11/2019 của Ban Thường vụ LĐLD Tỉnh về việc khen thưởng chuyên đề; Quyết định số 148/QĐ-LĐLD ngày 20/11/2018 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động Tỉnh về việc ban hành Quy định xét, công nhận sáng kiến đổi mới với cán bộ công đoàn chuyên trách trực thuộc Liên đoàn Lao động Tỉnh.

Để kịp thời tổng kết thi đua và xét khen thưởng năm 2020, Ban Thường vụ LĐLD Tỉnh hướng dẫn các đơn vị tổng kết công tác thi đua và xét khen thưởng năm 2020 như sau:

I. TỔNG KẾT PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

- Chỉ đạo, hướng dẫn CĐCS trực thuộc tổng kết, đánh giá hoạt động công đoàn và thực hiện khen thưởng theo quy định.
- Tổ chức tổng kết phong trào thi đua do Công đoàn cấp mình phát động phù hợp tình hình thực tế ở từng cấp công đoàn.
- Biểu dương, khen thưởng và đề nghị cấp trên xét công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng theo quy định: Khen toàn diện và khen chuyên đề.
- Họp Cụm để bình chọn, suy tôn đơn vị dẫn đầu, đơn vị xuất sắc theo quy định Điều 5 Quyết định số 48/QĐ-LĐLD và đề nghị về LĐLD Tỉnh khen thưởng.

2. CĐCS trực thuộc LĐLD Tỉnh

- Tổ chức tổng kết phong trào thi đua phù hợp tình hình thực tế của đơn vị.
- Trên cơ sở kết quả chấm điểm, đánh giá phân loại đoàn viên và hoạt động công đoàn, Ban Chấp hành CĐCS họp xét ra quyết định công nhận danh hiệu “Đoàn viên công đoàn xuất sắc”, “Tổ công đoàn xuất sắc” cho tập thể, cá

nhân thuộc đơn vị mình, quyết định khen thưởng cho đoàn viên, tổ công đoàn tiêu biểu, xuất sắc.

- Trình cấp trên khen thưởng Bằng khen LĐLĐ Tỉnh cho cá nhân theo số lượng quy định tại điểm b mục 2.2 Điều 37 Quyết định số 113/QĐ-LĐLĐ.

- Họp Cụm để bình chọn, suy tôn và đề nghị LĐLĐ Tỉnh khen thưởng tập thể có thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua và hoạt động công đoàn. Số lượng đề nghị khen thưởng thực hiện theo quy định tại điểm b mục 2.1 Điều 37 Quyết định số 113/QĐ-LĐLĐ.

3. Cụm CĐCS các đơn vị Trung ương, Cụm Công đoàn Ngân hàng Đồng Tháp.

Do có sự thay đổi tại khoản 5, Điều 4, Quy chế khen thưởng của tổ chức công đoàn ban hành kèm theo quyết định số 1689/QĐ-TLĐ ngày 12/11/2019 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam nên kể từ năm 2020 trở đi, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động Tỉnh không xét khen toàn diện mà chỉ xét khen thưởng chuyên đề cho tập thể, cá nhân CĐCS các đơn vị Trung ương, Công đoàn Ngân hàng Đồng Tháp theo Hướng dẫn số 12/HD-LĐLĐ ngày 04/11/2019 khi tập thể, cá nhân đảm bảo đủ điều kiện và thành tích.

4. Đôi với tập thể, cá nhân thuộc cơ quan LĐLĐ Tỉnh, các đơn vị sự nghiệp LĐLĐ Tỉnh, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

1.1. Xét và đề nghị công nhận sáng kiến cấp cơ sở

- Cá nhân báo cáo sáng kiến hoàn chỉnh theo mẫu gửi kèm (mẫu 01)

- Tài liệu mô tả sáng kiến và các tài liệu, giấy tờ có liên quan về sản phẩm, lợi ích thiết thực của sáng kiến hoặc các giấy tờ khác có liên quan (nếu có).

- Văn bản đề nghị xét, công nhận sáng kiến năm 2020 của đơn vị (theo mẫu số 02).

Hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến gửi về Thường trực Hội đồng sáng kiến Liên đoàn Lao động Tỉnh (Ban Chính sách – Pháp luật) trước ngày 30/11/2020.

1.2. Xét và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

- **Cá nhân:** “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Chiến sĩ thi đua Tổng liên đoàn” theo quy định tại Điều 27, 28, 29 Quyết định số 113/QĐ-LĐLĐ.

- **Tập thể:** “Tập thể lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động xuất sắc” theo quy định tại Điều 31, 32 Quyết định số 113/QĐ-LĐLĐ.

- Xét đề nghị tặng Bằng khen của Ban Chấp hành LĐLĐ Tỉnh cho tập thể, cá nhân theo quy định tại Điều 16, 37 Quyết định số 113/QĐ-LĐLĐ.

* Đối với khen thưởng tập thể Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thì hồ sơ do cụm thi đua xét, đề nghị khen thưởng.

II. MỘT SỐ LUU Ý KHI XÉT KHEN THƯỞNG

1. Việc xét khen thưởng phải đảm bảo đúng nguyên tắc, đối tượng, tiêu chuẩn, số lượng, thành tích của tập thể và cá nhân theo Quy chế khen thưởng của tổ chức Công đoàn ban hành kèm theo Quyết định số 113/QĐ-LĐLD ngày 16/6/2020, Hướng dẫn số 12/HD-LĐLD ngày 04/11/2019 khen thưởng các chuyên đề của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động Tỉnh;

2. Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được để xét đảm bảo công bằng, khách quan. Trường hợp tập thể, cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc, có sức lan tỏa trong tổ chức Công đoàn thì trong năm đó không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn (khen đột xuất, khen đặt cách).

3. Đề nghị khen thưởng cá nhân cần quan tâm đến đoàn viên công đoàn là công nhân trực tiếp sản xuất (hoặc đoàn viên công đoàn là nhân viên thừa hành phục vụ- đối với khối hành chính, sự nghiệp) tỷ lệ ít nhất 30%. Đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp chỉ được xét khen thưởng khi tập thể nơi đó được khen thưởng từ Bằng khen LĐLD Tỉnh trở lên.

4. Đối với khen cá nhân trong năm, một đối tượng có thể được nhiều cấp ra quyết định khen thưởng với các danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng khác nhau, nhưng trong một cấp quyết định khen thưởng khi đã được khen thưởng toàn diện thì không khen thưởng các chuyên đề: Giải việc nước, Đảm việc nhà; Văn hóa, Thể thao; Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm An toàn vệ sinh lao động và ngược lại (trừ những trường hợp khen dịp sơ, tổng kết theo kế hoạch riêng).

5. Đối với cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

6. Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

7. Đối với cá nhân chuyển công tác thì cơ quan mới xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” (*trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ*). Trường hợp cá nhân được điều động, biệt phái đến đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan điều động, biệt phái xem xét quyết định và được cơ quan tiếp nhận xác nhận.

III. TIÊU CHÍ XÉT KHEN THƯỞNG

- Tập thể và cá nhân đề nghị về Liên đoàn Lao động Tỉnh khen thưởng phải đảm bảo các điều kiện quy định tại Điều 16 Quyết định số 113/QĐ-LĐLD.

- Xét khen thưởng chuyên đề phải đảm bảo các tiêu chí của từng chuyên đề tại Hướng dẫn số 12/HD-LĐLD ngày 04/11/2019.

- Khi tóm tắt thành tích cần bám theo tiêu chí đề viết. Cần nêu rõ cách tổ chức, triển khai, thực hiện công trình thi đua, mô hình, sáng kiến, giải pháp, việc làm thiết thực mang lại hiệu quả của công đoàn cơ sở hoặc của cá nhân đề nghị khen thưởng. Không viết chung chung, không lấy thành tích chuyên môn để xét khen thưởng thành tích công đoàn, cần có số liệu minh chứng thành tích mà tập thể, cá nhân đạt được.

IV. SỐ LƯỢNG XÉT TẶNG CÁC DANH HIỆU THI ĐUA VÀ CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Số lượng xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

Căn cứ theo Điều 36, 37 của Quy chế khen thưởng của tổ chức Công đoàn ban hành kèm theo Quyết định số 113/QĐ-LĐLD.

2. Bằng khen LĐLD Tỉnh

2.1. Xét tặng cho tập thể

a. Đối với CĐCS trực thuộc các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

Xét tặng không quá 10% trên tổng số CĐCS trực thuộc (kể cả khen thưởng theo năm học, Cờ thi đua LĐLD Tỉnh, Bằng khen và Cờ thi đua Tổng Liên đoàn).

Ví dụ: Năm 2020, Liên đoàn Lao động huyện A có 150 CĐCS thì được xét tặng Bằng khen LĐLD Tỉnh tối đa là 15 tập thể (trong đó chọn ra những tập thể tiêu biểu nhất để tặng Cờ thi đua LĐLD Tỉnh, Bằng khen Tổng Liên đoàn, Cờ thi đua Tổng Liên đoàn nếu đủ điều kiện).

b. Đối với CĐCS trực thuộc LĐLD Tỉnh xét tặng Bằng khen LĐLD Tỉnh không quá 25% trên tổng số CĐCS (kể cả Bằng khen, Cờ thi đua LĐLD Tỉnh và Cờ thi đua Tổng Liên đoàn).

c. Đối với Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở xét tặng Bằng khen LĐLD Tỉnh không quá 50% trên tổng số đơn vị thuộc đối tượng này (kể cả Bằng khen, Cờ thi đua LĐLD Tỉnh và Bằng khen, Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn).

Ví dụ: Năm 2020, LĐLD Tỉnh có 16 Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thì được xét tặng Bằng khen LĐLD Tỉnh tối đa là 8 tập thể (trong đó chọn ra những tập thể tiêu biểu nhất để tặng Cờ thi đua LĐLD Tỉnh và Bằng khen; Bằng khen, Cờ thi đua Tổng Liên đoàn nếu đủ điều kiện).

d. Đối với các Ban, đơn vị sự nghiệp trực thuộc LĐLD Tỉnh không quá 50% tổng số đơn vị.

Ví dụ: Năm 2020, LĐLD Tỉnh có 08 Ban, đơn vị sự nghiệp trực thuộc thì được xét tặng Bằng khen LĐLD Tỉnh tối đa là 04 tập thể..

1.2. Xét tặng cho cá nhân.

a. Đối với CĐCS thuộc các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở xét đề nghị tặng Bằng khen LĐLĐ Tỉnh không quá 0,5% tổng số đoàn viên công đoàn cấp mình (kể cả xét khen thưởng năm học, Bằng khen Tổng Liên đoàn).

Ví dụ: Năm 2020, Liên đoàn Lao động huyện C có 1.500 đoàn viên thì được xét tặng Bằng khen LĐLĐ Tỉnh tối đa là 08 cá nhân, trong đó chọn ra cá nhân xuất sắc nhất để nghị Tổng Liên đoàn tặng Bằng khen (nếu đủ điều kiện).

b. Đối với CĐCS trực thuộc LĐLĐ Tỉnh: Xét đề nghị tặng Bằng khen LĐLĐ Tỉnh như sau:

- CĐCS có dưới 4.000 đoàn viên, xét tối đa 0,5% (cá nhân được khen thưởng phải đảm bảo đúng tiêu chuẩn quy định). Trường hợp Công đoàn có dưới 50 đoàn viên thì được xét tối đa 01 bằng khen.

- CĐCS có từ 4.000 đoàn viên đến 6.000 đoàn viên, xét tối đa 0,75% (cá nhân được khen thưởng phải đảm bảo đúng tiêu chuẩn quy định).

- CĐCS có trên 6.000 đoàn viên, xét tối đa 01% (cá nhân được khen thưởng phải đảm bảo đúng tiêu chuẩn quy định).

c. Đối với Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở mỗi năm xét đề nghị tặng Bằng khen của LĐLĐ Tỉnh cho cá nhân như sau:

- Tập thể được đề nghị Tổng Liên đoàn khen hoặc được tặng Cờ thi đua LĐLĐ Tỉnh thì xét khen cho cá nhân tối đa là 75% trên tổng số cá nhân của đơn vị (trong đó xét 01 cá nhân đề nghị tặng Bằng khen Tổng Liên đoàn nếu đủ điều kiện).

- Tập thể được LĐLĐ Tỉnh tặng Bằng khen thì xét khen cho cá nhân tối đa là 50% trên tổng số cá nhân của đơn vị.

d. Đối với các Ban, đơn vị trực thuộc LĐLĐ Tỉnh, Tập thể được LĐLĐ Tỉnh tặng Bằng khen thì xét khen cho cá nhân tối đa là 50% trên tổng số cá nhân của đơn vị

* **Lưu ý:** Trường hợp tỷ lệ quy định trên đối với tập thể và cá nhân có số lẻ từ 0,5 trở lên được làm tròn thành 01.

3. Xét khen thưởng các chuyên đề (theo hướng dẫn số 12/HĐ- LĐLĐ ngày 04/11/2019 của BTV LĐLĐ Tỉnh).

V. HỒ SƠ VÀ THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

- Hồ sơ và mẫu biểu đề nghị khen thưởng quy định tại Điều 43 của Quy chế khen thưởng. Riêng đối với cá nhân đề nghị khen cấp Tổng Liên đoàn photo gửi kèm văn bản 02 sáng kiến được công nhận hoặc Quyết định công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở.

- Lập hồ sơ đề nghị khen thưởng riêng cho tập thể, cá nhân là cán bộ công đoàn chuyên trách, không trình chung với tập thể, cá nhân của CĐCS thuộc đơn vị mình.

- Gửi báo cáo tổng kết phong trào thi đua và đề nghị khen thưởng (kèm biên bản họp xét khen thưởng của Ban Chấp hành hoặc Ban Thường vụ cấp đề nghị) về

bộ phận thường trực Hội đồng thi đua- khen thưởng LĐLĐ Tỉnh (Ban Chính sách - Pháp luật) đồng thời gửi kèm File mềm qua hộp thư điện tử: cspl.lddt@gmail.com trước ngày 11/12/2020 (theo đề cương báo cáo gửi kèm).

* Hồ sơ chuyên đề “Văn hóa - thể thao”, “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” gửi về Ban Tuyên giáo và Nữ công LĐLĐ Tỉnh tập hợp. LĐLĐ Tỉnh không tiếp nhận hồ sơ gửi trễ hạn (tính theo dấu Bưu điện hoặc File mềm gửi qua hộp thư điện tử)./
ls

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT LĐLĐ Tỉnh;
- Trang thông tin điện tử LĐLĐ Tỉnh;
- Lưu: VT, Ban CSPL (3b).
Am

TM. BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Thị Kim Đang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO
SÁNG KIẾN, GIẢI PHÁP NĂM

Kính gửi: Hội đồng xét duyệt Sáng kiến LĐLĐ Tỉnh.

I. SƠ LƯỢC BẢN THÂN

- Họ và tên:; Năm sinh:
- Nhiệm vụ được phân công:
- Chức vụ:
- Đơn vị công tác:

II. NỘI DUNG

1. Tên sáng kiến và lĩnh vực áp dụng;

2. Mô tả nội dung, bản chất của sáng kiến;

3. Khả năng và phạm vi áp dụng sáng kiến;

4. Nêu những lợi ích và hiệu quả mang lại khi nhân rộng sáng kiến;

Đây là sáng kiến, giải pháp mới của tôi trong năm Kính đề nghị Hội đồng xét duyệt sáng kiến xem xét, công nhận./.

Đồng Tháp, ngày ... tháng năm

Người báo cáo

(ký và ghi rõ họ tên)

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CẤP TRÊN TRỰC TIẾP CS Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày ... tháng ... năm

ĐỀ NGHỊ
Về việc xét, công nhận sáng kiến cơ sở

Kính gửi: Hội đồng sáng kiến Liên đoàn Lao động Tỉnh.

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ;

Căn cứ các văn bản hướng dẫn của Hội đồng sáng kiến Liên đoàn Lao động Tỉnh về việc đề nghị xét, công nhận sáng kiến cơ sở;

Căn cứ kết quả phiên họp ngày tháng... năm.... của về việc đề nghị xét, công nhận sáng kiến cơ sở cho các cá nhân thuộc

..... đề nghị Hội đồng sáng kiến Liên đoàn Lao động Tỉnh xét, công nhận sáng kiến cơ sở cho các cá nhân sau:

Số thứ tự	Họ tên cá nhân có sáng kiến	Chức vụ	Tên sáng kiến đề nghị công nhận
1			
2			
3			

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

**BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC
THI ĐUA - KHEN THƯỞNG NĂM**

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Thuận lợi
2. Khó khăn (trong thực hiện công tác thi đua khen thưởng)

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA

A. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Ban hành văn bản chỉ đạo: Nêu rõ từng văn bản do Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Công đoàn cấp mình ban hành, chỉ đạo về công tác thi đua, khen thưởng trong năm.

2. Tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn: Nêu rõ từng hội nghị, hội thảo, tập huấn chuyên đề về công tác thi đua, khen thưởng.

B. KẾT QUẢ CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu trọng tâm trong năm 2020

2. Kết quả phong trào thi đua “Lao động giỏi”, “Lao động sáng tạo”

Nêu rõ tên phong trào và kết quả thực hiện phong trào thi đua theo từng lĩnh vực, ngành nghề: lĩnh vực sản xuất kinh doanh; lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản; lĩnh vực khoa học kỹ thuật; lĩnh vực y tế, giáo dục... có số liệu đề tài, sáng kiến được ứng dụng, hiệu quả, giá trị làm lợi của đề tài, sáng kiến.

Giới thiệu tập thể, cá nhân tiêu biểu nhất của phong trào này.

3. Kết quả phong trào thi đua “Văn hóa, thể thao”

Nêu những kết quả đạt được, đồng thời giới thiệu tập thể, cá nhân điển hình nhất của chuyên đề này.

4. Kết quả phong trào thi đua “Xanh - sạch - đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”

Nêu những kết quả đạt được, đồng thời giới thiệu tập thể, cá nhân điển hình nhất của chuyên đề này.

5. Kết quả phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”

Nêu những kết quả đạt được, đồng thời giới thiệu tập thể, cá nhân điển hình nhất của chuyên đề này.

6. Kết quả phong trào thi đua “CNVCLĐ tỉnh Đồng Tháp chung sức xây dựng nông thôn mới và thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp”

Nêu những kết quả đạt được đồng thời giới thiệu tập thể, cá nhân điển hình nhất của chuyên đề này.

- 7. Kết quả thực hiện các phong trào thi đua khác do cấp mình phát động.**
- 8. Nêu một số điển hình tiêu biểu nhất trong các phong trào thi đua của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị doanh nghiệp.**

- Tên tập thể, cá nhân:
- Tên và nội dung phong trào:
- Hiệu quả kinh tế, xã hội:

- 9. Tổng số sáng kiến, giải pháp, sản phẩm mới của tổ chức công đoàn, của đoàn viên, người lao động thực hiện mang lại hiệu quả**

- Cấp cơ sở:
- Cấp tỉnh:
- Tổng số tiền làm lợi của các sáng kiến:
- Tổng số tiền thưởng của các sáng kiến:

- 10. Kết quả thực hiện các công trình thi đua, việc làm thiết thực của tổ chức Công đoàn:**

- 10.1. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở
- 10.2. Công đoàn cơ sở trực thuộc

C. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế
2. Nguyên nhân:
 - Khách quan:
 - Chủ quan:

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2020

1. Nhiệm vụ trọng tâm
- Ngoài các nhiệm vụ triển khai thực hiện công tác thi đua khen thưởng cần tập trung:

- Nêu rõ phong trào thi đua trong năm 2020 của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Lựa chọn, đăng ký sản phẩm, công trình trọng điểm của ngành, địa phương để phát động, triển khai thực hiện một phong trào thi đua có tính đặc trưng của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp mình.

2. Giải pháp đổi mới nội dung, phương thức tổ chức các phong trào thi đua và công tác xét, đề nghị khen thưởng.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT.

1. Đối với Nhà nước
2. Đối với tổ chức Công đoàn.

TRÍCH
TIÊU CHÍ XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA
VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG TOÀN DIỆN

*(Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 113/QĐ-LĐLD ngày
16/6/2020 của Ban Thường vụ LĐLD Tỉnh về việc ban hành Quy chế khen
thưởng của tổ chức Công đoàn)*

Điều 10. Danh hiệu “Cờ thi đua toàn diện của LĐLD Tỉnh”

1. Xét tặng hàng năm cho Công đoàn cơ sở đạt các tiêu chuẩn sau:

- Được Công đoàn cấp trên trực tiếp công nhận danh hiệu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong phong trào thi đua và hoạt động công đoàn;
- Là tập thể tiêu biểu, xuất sắc nhất trong phong trào thi đua của LĐLD Tỉnh được lựa chọn trong số những tập thể đạt tiêu chuẩn Bằng khen LĐLD Tỉnh năm đề nghị khen thưởng;
- Năm trước liền kề đã được tặng từ Bằng khen của LĐLD Tỉnh, đến năm xét khen thưởng vẫn tiếp tục giữ vững thành tích.

2. Xét tặng hàng năm cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đạt các tiêu chuẩn sau:

- Được lựa chọn trong số những đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong Cụm thi đua Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở do LĐLD Tỉnh thành lập.
- Có công trình; mô hình; sáng kiến; cách làm mới trong phong trào CNVCLĐ và hoạt động Công đoàn.
- Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng lãng phí và các tệ nạn xã hội khác. Không để xảy ra tiêu cực, lãng phí trong đơn vị, không có cá nhân trong đơn vị bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.
- Bảo đảm thu, chi; quản lý tài chính và nộp ngân sách Công đoàn đầy đủ, đúng quy định của Nhà nước và của Công đoàn.

Điều 12. Danh hiệu “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn”

1. Xét tặng cho CĐCS đạt các tiêu chuẩn sau:

1.1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn” xét tặng cho Công đoàn cơ sở có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số CĐCS được công nhận “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

1.2. Thực hiện tốt công tác xây dựng và nhân dân tiên tiến; trong năm có tập thể hoặc cá nhân đạt giải Hội thi Sáng tạo kỹ thuật các cấp hoặc đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến được công nhận cấp Tỉnh, công trình thi đua được Công đoàn cấp trên công nhận hoặc được tặng Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn.

Đối với CĐCS doanh nghiệp có sáng kiến được doanh nghiệp, cấp huyện, cấp tỉnh công nhận, công trình thi đua được Công đoàn cấp trên công nhận hoặc có cá nhân được tặng Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn.

2. Xét tặng cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đạt các tiêu chuẩn sau:

Danh hiệu “Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn” xét tặng cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được bình chọn suy tôn đầu tiên Cụm thi đua do LĐLĐ Tỉnh tổ chức.

Đối với Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, Công đoàn cơ sở tiêu biểu xuất sắc nhất, được LĐLĐ Tỉnh lựa chọn đề nghị Tổng Liên đoàn tặng Cờ thi đua thì không được tặng Cờ thi đua của cấp đề nghị mà chỉ ban hành Quyết định công nhận đủ tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua của cấp đề nghị.

* Lưu ý: Trường hợp thành tích ngang nhau ưu tiên đơn vị năm trước liền kề đã được tặng Bằng khen Tổng Liên đoàn.

Điều 16. Bằng khen của Liên đoàn Lao động Tỉnh

1. Đối với cá nhân.

1.1. Xét tặng hàng năm cho cá nhân ở các CĐCS cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua và hoạt động công đoàn, là gương điển hình trong công nhân, viên chức, lao động của ngành, địa phương, đạt tiêu chuẩn tặng giấy khen của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

- Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và đạt danh hiệu “Đoàn viên công đoàn xuất sắc”; đã được tặng Giấy khen của Công đoàn cấp đề nghị.

- Trong năm đề nghị khen thưởng, cá nhân đó có ít nhất 01 sáng kiến; giải pháp; cách làm mới được công nhận và áp dụng mang lại hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

1.2. Xét tặng cho cá nhân ở các CĐCS doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, nghiệp đoàn đạt tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua và hoạt động công đoàn, là gương điển hình trong đơn vị.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và đạt danh hiệu Đoàn viên Công đoàn xuất sắc;

- Năm trước thời điểm đề nghị tặng Bằng khen LĐLĐ Tỉnh được tặng giấy khen của CĐCS, nghiệp đoàn hoặc của người sử dụng lao động trở lên.

* Lưu ý:

- Đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch CĐCS chỉ được khen thưởng Bằng khen LĐLĐ Tỉnh khi tập thể đó được đánh giá xếp loại “CĐCS hoàn thành tốt nhiệm vụ” (giữa 02 đối tượng này chỉ đề nghị khen thưởng 01 người).

- Đối với người đứng đầu trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước, người sử dụng lao động chỉ được xét khen thưởng Bằng khen LĐLĐ Tỉnh khi tập thể nơi đó được khen thưởng từ Bằng khen LĐLĐ Tỉnh trở lên.

- Số lượng đề nghị khen thưởng phải có ít nhất 30% cá nhân đoàn viên công đoàn là người trực tiếp công tác, lao động, sản xuất.

2. Đối với tập thể.

2.1. Xét tặng cho Công đoàn cơ sở đạt tiêu chuẩn sau:

2.1.1. Đạt thành tích xuất sắc tiêu biểu trong các phong trào thi đua và hoạt động công đoàn do Liên đoàn Lao động Tỉnh tổ chức. Có đổi mới nội dung sinh hoạt công đoàn so với năm trước; có sáng kiến, sáng tạo, mô hình mới, việc làm mới áp dụng mang lại hiệu quả thiết thực.

2.1.2. Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng đã được tặng Giấy khen và năm đề nghị khen thưởng tập thể được đánh giá “hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

2.2. Xét tặng cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đạt tiêu chuẩn sau:

- Là đơn vị xuất sắc được bình chọn từ các Cụm Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở do LĐLĐ Tỉnh tổ chức.

- Hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu do LĐLĐ Tỉnh giao hàng năm; có đổi mới nội dung sinh hoạt công đoàn so với năm trước; có mô hình, sáng kiến, sáng tạo hoặc việc làm mới áp dụng mang lại hiệu quả thiết thực và được Liên đoàn Lao động Tỉnh đánh giá “hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

- Đảm bảo quản lý, thu, chi tài chính công đoàn đúng quy định.

Điều 19. Bằng khen của Tổng Liên đoàn

1. Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1.1. Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở;

1.2. Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Liên đoàn đã được tặng Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương.

2. Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng cho công nhân, lao động trực tiếp đạt các tiêu chuẩn sau:

2.1. Cá nhân xuất sắc tiêu biểu trong số công nhân, lao động có 02 năm liên tục đạt danh hiệu đoàn viên Công đoàn xuất sắc;

2.2. Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Liên đoàn đã được tặng Bằng khen Liên đoàn Lao động Tỉnh hoặc được tặng Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn.

3. Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng cho tập thể từ Công đoàn cơ sở trở lên đạt các tiêu chuẩn sau:

3.1. Chấp hành tốt Điều lệ Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết của Công đoàn; chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết;

3.2. Hai năm liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng) tổ chức tốt các phong trào thi đua, thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động; chăm lo tốt phúc lợi cho đoàn viên và người lao động;

3.3. Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Liên đoàn đã được tặng Bằng khen của Liên đoàn Lao động Tỉnh.

4. Số lượng Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng hàng năm.

Số lượng Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng hàng năm cho Công đoàn cơ sở và Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở không quá 1% (một phần trăm) tổng số Công đoàn cơ sở thuộc Liên đoàn Lao động Tỉnh.

Số lượng Bằng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng cho cá nhân không quá 0,1% (một phần nghìn) tổng số đoàn viên Công đoàn thuộc Liên đoàn Lao động Tỉnh.

Tổng Liên đoàn khuyến khích các Liên đoàn Lao động tỉnh xét, đề nghị Tổng Liên đoàn tặng Bằng khen cho công nhân, lao động trực tiếp sản xuất, khen đột xuất và tổ chức các hoạt động tôn vinh trang trọng, thiết thực, nhưng vẫn phải đảm bảo thành tích, tiêu chuẩn và số lượng theo quy định của Tổng Liên đoàn.

- Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Liên đoàn đã được tặng Bằng khen hoặc Giấy khen của Công đoàn cấp đề nghị hoặc được tặng Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn.

3. Xét tặng cho tập thể CĐCS đạt tiêu chuẩn sau:

3.1. Chấp hành tốt Điều lệ Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết của Công đoàn; chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết;

3.2. Hai năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chuyên môn (tính cả năm đề nghị khen thưởng) và được đánh giá chất lượng hoạt động CĐCS xếp loại vững mạnh;

3.3. Tổ chức tốt các phong trào thi đua, thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động; chăm lo tốt phúc lợi cho đoàn viên và người lao động.

3.4. Năm trước liền kề thời điểm đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Liên đoàn đã được tặng Bằng khen của LĐLĐ Tỉnh.

4. Xét tặng cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đạt tiêu chuẩn sau:

- Chấp hành tốt Điều lệ Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết của Công đoàn; chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết;

- Là đơn vị dẫn đầu trong Cụm thi đua Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở do LĐLĐ Tỉnh tổ chức.

- Năm trước thời điểm đề nghị tặng Bằng khen Tổng Liên đoàn đã được tặng bằng khen hoặc cờ thi đua của LĐLĐ Tỉnh.
- Bảo đảm thu, chi, quản lý tài chính và nộp ngân sách Công đoàn đầy đủ, đúng quy định của Nhà nước và của Công đoàn;
- Hai năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng).